

TRƯỜNG THCS PHAN CÔNG HÒN

TỔ NGŨ VĂN

MÔN NGŨ VĂN KHỐI 8

TUẦN 1

Bài 1:

NHỮNG GƯƠNG MẶT THÂN YÊU (THƠ SÁU CHỮ, BẢY CHỮ)

VĂN BẢN 1: TRONG LỜI MẸ HÁT

(Trương Nam Hương)

A. TÌM HIỂU TRI THỨC NGŨ VĂN (SGK/11)

1. Thơ sáu chữ, bảy chữ (sgk/11)
2. Hình ảnh trong thơ (sgk/11)
3. Vần, nhịp và vai trò của vần, nhịp trong thơ (sgk/11,12)
4. Thông điệp (sgk/12)

B. ĐỌC HIỂU VĂN BẢN

I. Chuẩn bị đọc (sgk/13,14)

II. Trải nghiệm cùng văn bản

1. Đọc

2. Tìm hiểu chung

a. Tác giả: Trương Nam Hương

b. Tác phẩm

- Xuất xứ: in trong Ban mai xanh, NXB Đồng Nai 1994.
- Thể loại: Thơ sáu chữ.
- PTBD: Biểu cảm.

III. Suy ngẫm và phản hồi

1. Đặc điểm hình thức của thể loại thơ 6 chữ

- Số tiếng: 6 tiếng/dòng
- Số khổ: 8 khổ
- Cách gieo vần:
Gieo vần cách: ngào – dao; xanh – anh; trâu – cau ; con – hơn; rồi – nô; sồn – thơm; nao – cao;
ra – xa.
- Ngắt nhịp: 2/4

2. Nét độc đáo của bài thơ

- Bố cục và mạch cảm xúc
- Hình ảnh
- Biện pháp tu từ

=> Phiếu học tập

3. Cảm hứng chủ đạo

Những hi sinh của đời mẹ và những giá trị tốt đẹp mà mẹ đã truyền dạy cho con qua lời ru.

4. Chủ đề

Chủ đề: Qua hình ảnh lời ru con của mẹ, tác giả thể hiện tình cảm yêu thương sâu sắc, lòng biết ơn đối với mẹ và tình yêu quê hương đất nước mà mẹ đã truyền dạy cho con.

IV. Tổng kết

1. Nghệ thuật

- Ẩn dụ, nhân hóa, tương phản, điệp ngữ.
- Thể thơ 6 chữ, ngôn ngữ mộc mạc giản dị, hình ảnh gần gũi, giàu sức gợi hình.

2. Nội dung

Bài thơ thể hiện ý nghĩa lời ru của mẹ, bộc lộ tình yêu thương, lòng biết ơn của nhà thơ đối với mẹ.

3. Khái quát đặc điểm thể loại

Thể thơ, cách gieo vần, ngắt nhịp, bố cục, cảm hứng chủ đạo, mạch cảm xúc

Tiết 3,4

VĂN BẢN 2 : NHỚ ĐỒNG

- Tố Hữu -

I Chuẩn bị đọc

II Trải nghiệm cùng văn bản

1. Đọc

2. Tìm hiểu chung

a Tác giả: Tố Hữu (sgk/17)

b Tác phẩm:

- Hoàn cảnh sáng tác (sgk/ 15)
- Thể thơ: bảy chữ
- Phương thức biểu đạt: Biểu cảm

III Suy ngẫm và phản hồi

1. Đặc điểm hình thức của thể thơ bảy chữ

- Thể thơ: bảy chữ
- Cách gieo vần, ngắt nhịp
- + Gieo vần chân, liền: mùi – ui, kết hợp với vần cách mùi – bùi
- + Ngắt nhịp 4/3

2. Nét độc đáo của bài thơ

- Bố cục 2 phần và mạch cảm xúc
 - Hình ảnh
 - Biện pháp tu từ
 - Từ ngữ
- => Phiếu học tập

3. **Cảm hứng chủ đạo của bài thơ:** Niềm nhớ thương da diết, mãnh liệt, niềm khao khát tự do của một thanh niên trẻ tuổi trong những tháng ngày bị giam cầm, tách biệt với thế giới bên ngoài.

4. Chủ đề, thông điệp của bài thơ

- Chủ đề: Bài thơ thể hiện tình cảm thương nhớ da diết cảnh vật quê hương, con người, niềm khao khát tự do của người tù trẻ tuổi có trái tim đang căng đầy nhựa sống và tràn trề nhiệt huyết
- Thông điệp của bài thơ: Cần trân trọng và theo đuổi tự do, sống có lí tưởng

IV Tổng kết

1. Nội dung

- Bài thơ là tiếng lòng da diết với cuộc đời, cuộc sống tự do và say mê cách mạng của nhân vật trữ tình.
- Thể hiện khát vọng tự do, tình yêu nhân dân, đất nước, yêu cuộc sống của chính mình.

2. Nghệ thuật

- Sử dụng rất thành công biện pháp tu từ điệp ngữ, điệp cấu trúc.
- Giọng thơ da diết, khắc khoải, sâu lắng.
- Hình ảnh thơ gần gũi, giản dị mộc mạc, đời thường.

3. Khái quát đặc điểm thể loại

Thể thơ, cách gieo vần, ngắt nhịp, bố cục, cảm hứng chủ đạo, mạch cảm xúc

PHIẾU HỌC TẬP

PHT số 1(Đặc điểm thể thơ sáu chữ)

Thể thơ	
Hình ảnh trong bài thơ	
Vần, nhịp và vai trò của vần nhịp	
Biện pháp tu từ	

3. Vẽ sơ đồ tư duy về các đơn vị kiến thức của bài học hoặc sưu tầm thêm các bài thơ, bài hát về mẹ; các câu hát ru.

4. Tìm những từ ngữ, câu thơ được lặp đi lặp lại trong bài thơ “ Nhớ đồng” và nêu tác dụng của việc sử dụng cách diễn đạt đó .

Yếu tố được lặp lại		Tác dụng
Từ ngữ		
Câu thơ		

.....